

QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Lê Thị Kim Hoa

Trường TH Lê Văn Tám, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Email: lethikimhoa1981tn@gmail.com

Tóm tắt: Quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng, bài viết đề xuất các biện pháp quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Từ khóa: Quản lý, giáo dục kỹ năng sống, trường tiểu học.

Nhận bài: 22/11/2021; Phản biện: 27/11/2021; Duyệt đăng: 29/11/2021.

1. Mở đầu

Hội nhập quốc tế vừa là cơ hội đồng thời vừa là thách thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung, đối với phát triển giáo dục (GD) nói riêng của các quốc gia. Hội nhập quốc tế cũng làm cho môi trường sống và học tập của thế hệ trẻ hiện nay đang có những thay đổi đáng kể với những tác động đa chiều, ảnh hưởng quá trình hình thành và phát triển nhân cách. Thực tiễn này dẫn tới vấn đề GD kĩ năng sống (KNS) cho thế hệ trẻ, trong đó có HS tiểu học được các nhà GD và toàn thể xã hội đặc biệt quan tâm. Bốn trụ cột của GD thế kỷ XXI đó là: học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và học để làm người, mà thực chất là cách tiếp cận KNS trong GD được quán triệt trong đổi mới GD phổ thông. Vì vậy, Bộ GD&ĐT đã triển khai Công văn số 4026/BGDĐT-GDCTHSSV, ban hành ngày 01/9/2017 về tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HS.

Ở thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) tuy đã nhận thức được tầm quan trọng của GD KNS nhưng việc rèn KNS cho HS còn mang tính hình thức; quản lý (QL) công tác GD KNS cho HS còn nhiều bất cập. Vì vậy, cần có những biện pháp đổi mới QL công tác GD KNS cho HS tiểu học, nâng cao chất lượng GD toàn diện, phát triển năng lực, phẩm chất HS.

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng, bài viết đề xuất các biện pháp QL công tác GD KNS nhằm nâng cao chất lượng GD toàn diện cho HS tiểu học thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý công tác giáo dục kĩ năng

sống cho học sinh tiểu học thành phố Tây Ninh

Trong thời gian từ tháng 4-8/2021, chúng tôi tiến hành khảo sát ở 09 trường Tiểu học, chia đều cho 3 vùng (3 trường nội thành, 3 trường vùng ven thành phố, 3 trường ngoại thành) trên địa bàn thành phố Tây Ninh để tìm hiểu về thực trạng QL công tác GD KNS cho HS tiểu học thành phố Tây Ninh, thực hiện với các đối tượng: HT, phó HT, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, các đối tượng Đoàn thể trong nhà trường, GV và HS. Cụ thể: 224 CBQL, GV (gồm cán bộ CBQL: 30 người, Tổ, nhóm trưởng chuyên môn: 30 người, GV TPT đội: 7 người, CBQL Phòng GD&ĐT: 3 người, giáo viên: 184 người) và 120 HS khối 3, 4, 5 của 9 trường tiểu học thành phố Tây Ninh.

Theo kết quả khảo sát chính thức với bảng hỏi và phỏng vấn trực tiếp, chúng tôi phân tích thực trạng công tác GD KNS, thực trạng QL công tác GD KNS, cùng với việc đánh giá mức độ tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến QL hoạt động GD KNS. Căn cứ vào kết quả phân tích, khảo sát, bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn bộc lộ những hạn chế như sau:

Đội ngũ GV chưa được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức GD KNS, tài liệu phục vụ cho hoạt động GD KNS còn hạn chế nên các hình thức GD KNS trong nhà trường vẫn còn đơn điệu, chủ yếu dựa vào phương pháp hành chính, nặng về thuyết giáo yêu cầu bắt buộc HS thực hiện, thiếu sự phong phú, linh hoạt, sáng tạo, thiếu sự phối hợp giữa các lực lượng GD nên công tác GD KNS chưa có tính bền vững, ổn định.

Nội dung GD KNS chưa hoàn thiện, chưa đồng bộ, chưa phát triển theo hướng đồng tâm. Phương pháp và hình thức tổ chức GD KNS thiếu linh hoạt (chủ yếu là dạy tích hợp), phụ thuộc nhiều vào chương

trình giảng dạy các môn học. BGH nhà trường chưa có những quy định rõ ràng về việc tích hợp nội dung GD KNS trong từng môn học, từng hoạt động (HĐ) cụ thể. Cán bộ quản lý, GV chưa đầu tư nhiều thời gian, công sức cho việc xây dựng kế hoạch, nhà trường vẫn còn nặng về dạy kiến thức của môn học, chưa chú ý đến kiến thức về GD KNS. Kế hoạch GD KNS chưa được chi tiết, cụ thể còn mang tính chung chung, chưa rõ ràng. Các hình thức GD KNS có tác động tích cực đối với việc rèn luyện những KNS vẫn chưa được sử dụng nhiều, chưa đổi mới phương pháp GD KNS, chủ yếu tập trung cung cấp lí thuyết, chưa đáp ứng xu thế coi trọng thực hành nên không đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội, yêu cầu giáo dục HS phát triển toàn diện về kiến thức, năng lực và phẩm chất. Nguyên nhân của những hạn chế:

- Nguyên nhân chủ quan: Điều kiện kinh tế của các gia đình, địa phương có ảnh hưởng sâu sắc, trực tiếp tới việc tổ chức phối hợp GD KNS cho HS. Điều kiện văn hóa xã hội của địa phương cũng có tác động không nhỏ tới công tác GD KNS. Sự quan tâm của nhà trường đến công tác giáo dục KNS cho HS chưa sâu sát. Tính khả thi của kế hoạch giáo dục mà nhà trường đề ra chưa cao. Kinh nghiệm và trình độ giáo dục của GV trong việc giáo dục KNS cho HS chưa nhiều. Sự đam mê học tập của HS, Sự phối hợp giáo dục giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường chưa chặt chẽ.

- Nguyên nhân khách quan: Do cách đánh giá của nhà trường, đánh giá của CBQL, GV, đánh giá HS của ngành, của xã hội chủ yếu căn cứ vào kết quả HĐ dạy - học văn hóa trên lớp, đã khiến các nhà trường chỉ tập trung vào HĐ này, ít quan tâm đến HĐ GD KNS. Bên cạnh đó, do tác động mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường, xu thế hội nhập cạnh tranh khốc liệt và toàn cầu hóa, nguyên nhân sâu xa chính là tình trạng vô cảm của con người dưới sự tác động, chi phối của tiến bộ khoa học - công nghệ, của lối sống tiêu thụ, thực dụng. Văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện GD KNS của Bộ GD&ĐT ban hành dùng chung cho các cấp học, chưa cụ thể chưa đáp ứng được yêu cầu quản lí công tác GD KNS trong giai đoạn hiện nay. Nguyên nhân cơ bản của thực trạng trên là do QL chỉ dựa vào trình độ, kinh nghiệm của các trường tiểu học, thiếu đồng bộ, khó đảm bảo chất lượng. Chương trình GD KNS chưa cụ thể, chưa có các giải pháp đồng bộ, đội ngũ GV hầu hết chưa được đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng về GD KNS, ảnh hưởng đến việc GD KNS cho HS. Từ đó, làm cho GV, nhân viên không thiết tha với công tác này.

HS sinh sống ở vùng nông thôn, vùng ven thành phố, HS dân tộc ngại giao tiếp, khả năng tư duy độc lập, tư duy sáng tạo của HS hạn chế. Một số phụ huynh

HS hiểu biết vấn đề này chưa cao nên chưa phối hợp với nhà trường trong việc GD KNS cho HS. Công tác kiểm tra chưa thường xuyên nên không thúc đẩy được quá trình GD KNS, GV ít có điều kiện học hỏi rút kinh nghiệm lẫn nhau. Những hạn chế và nguyên nhân trên đây là cơ sở để chúng tôi đề xuất các biện pháp quản lí cụ thể như sau:

2.2. Các biện pháp quản lí công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thành phố Tây Ninh.

2.2.1. Chỉ đạo việc xác định và thực hiện mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo đúng quy định của ngành và phù hợp với điều kiện nhà trường

Căn cứ vào hệ thống các văn bản quy định, nhà trường thiết lập mục tiêu GD KNS đúng đắn, khoa học và toàn diện, là tiền đề cho các đổi mới, nâng cao chất lượng GD KNS.

Để thực hiện biện pháp trên cần tạo sự đồng thuận cao giữa các LLGD về mục tiêu giáo dục HS; thống nhất các nội dung GD HS ở nhà, khi đến trường và khi ra ngoài xã hội; trao đổi PP GD và xây dựng được những hình thức GD đa dạng phong phú giữa các LLGD đảm bảo theo đúng chỉ đạo và quy định của ngành GD. Thống nhất mục tiêu, nội dung, PP, hình thức tổ chức GD KNS, một mặt đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức, trong hành động GD, từ đó, tạo sức mạnh kích thích, thúc đẩy quá trình phát triển nhân cách của HS, mặt khác, góp phần hạn chế các tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường vào sự phát triển nhân cách HS.

Mỗi năm học, nhà trường tổ chức một số hội nghị liên tịch với sự tham gia của các thành viên trong hội đồng GD nhà trường và tùy theo nội dung của từng hội nghị, có thể mời thêm đại biểu của các LLGD tham dự. Các hội nghị tập trung vào việc quán triệt về mục tiêu GD, trong đó tăng cường GD KNS như đã nêu ở trên, hiệu trưởng sẽ trình bày kế hoạch GD KNS nói chung và kế hoạch phối hợp giữa các LLGD để GD KNS cho HS nói riêng. Hội nghị sẽ thống nhất thông qua mục tiêu, nội dung, PP và hình thức tổ chức GD KNS cho HS.

2.2.2. Hoàn thiện bộ máy quản lí giáo dục kỹ năng sống và nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện giáo dục kỹ năng sống ở trường tiểu học.

BGH rà soát lại bộ máy QL công tác GD KNS trong nhà trường; đánh giá các mặt mạnh, mặt hạn chế của bộ máy này so với yêu cầu thực tiễn. Từ đó, kiện toàn bộ máy đủ về số lượng, cơ cấu, có đủ cán bộ phụ trách công tác GD KNS là HT hoặc phó HT, có đủ thành phần cán bộ nòng cốt gồm trưởng các đoàn thể, các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn.

Tổ chức học tập đầy đủ, nghiêm túc nội dung GD KNS, để đội ngũ CB, GV hiểu rõ vị trí, vai trò của công tác GD KNS, thấy được trách nhiệm của họ trong công

tác này. Tổ chức cho các LLGD được tham gia các buổi báo cáo tình hình thời sự, chính trị trong và ngoài nước, tình hình địa phương để giúp các LLGD xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của mình, tích cực tham gia quản lý công tác GDKNS cho HS cùng với nhà trường và gia đình HS. Tổ chức hội thảo chuyên đề về việc GD KNS. Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa về các vấn đề GD KNS, tham gia giao lưu, học hỏi kinh nghiệm ở những trường tiêu biểu, giúp GV có thêm kiến thức khác ngoài xã hội và KN tổ chức HĐ.

Các lớp bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV cần được đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp và phương thức bồi dưỡng. Triển khai công tác đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GV của nhà trường. Đầu tư kinh phí cho công tác đào tạo bồi dưỡng CBQL, GV. Lấy đổi mới PP dạy và học làm động lực, tăng cường biên soạn chương trình học tập, hướng tới mục tiêu phát huy nội lực tự học, tự làm, sáng tạo của người học, người dạy hướng vào mục tiêu phát triển năng lực HS. Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức GD KNS trong các HĐ dạy học, GD ở tiểu học. Tổ chức các chuyên đề đổi mới PP GD KNS, các mô hình điểm để GV học tập.

Hoàn thiện bộ máy QL công tác GD KNS và nâng cao năng lực đội ngũ CB, GV là chủ trương của nhà trường cần nhận được sự thống nhất, đồng thuận cao của hội đồng GD, của các tổ bộ môn, các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường. Khi hoàn thiện bộ máy QL công tác GD KNS, hiệu trưởng cần căn cứ vào Luật Giáo dục; Điều lệ trường tiểu học; các văn bản quy định về trách nhiệm quyền hạn của hiệu trưởng trong việc tổ chức bộ máy nhà trường. Khi thực hiện nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện GD KNS ở nhà trường, cần phối hợp các tổ chức xã hội, các chuyên gia về GD KNS.

2.2.3. Xây dựng kế hoạch tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua kế hoạch ngắn hạn, dài hạn của nhà trường

Trong kế hoạch năm, phải xác định mục đích, mục tiêu, mức độ, nội dung công việc, các HĐ dự kiến sẽ tiến hành, thời điểm thực hiện, nêu rõ kế hoạch của từng tháng, đặt theo lịch trình của một năm học. Kế hoạch HĐ hàng tháng là sự cụ thể hóa mục tiêu, nội dung GD KNS cho HS thành các chương trình hành động thực thi trong từng giai đoạn cụ thể. Kế hoạch tháng phải nêu rõ nội dung hoạt động GDKNS, yêu cầu đạt được, người tổ chức, các lực lượng phối hợp, thời gian bắt đầu, dự kiến kết thúc, chuẩn bị CSVC, trang thiết bị cần thiết, dự kiến tình huống có thể xảy ra và hướng điều chỉnh...

Xác định các PP, biện pháp, hình thức thực hiện các HĐ; xác định yêu cầu, chuẩn kiểm tra, đánh giá, người kiểm tra, đánh giá tương ứng với các hoạt động. Quy định chế độ báo cáo tiến trình thực hiện đạt được.

Sau khi xây dựng khung kế hoạch, người QL xem xét, kiểm tra các điều kiện về CSVC, có kế hoạch sử dụng khai thác triệt để các CSVC sẵn có và bổ sung CSVC để triển khai công tác GD KNS cho HS. Để tạo sự thống nhất trong hội đồng và phát huy sức mạnh tập thể, sự đóng góp ý kiến của mọi người để hoàn thiện kế hoạch, HT cần đưa kế hoạch đã xây dựng lấy ý kiến đóng góp trong các cuộc họp tổ chuyên môn, tham khảo ý kiến của Hội đồng GD, từ đó rà soát, điều chỉnh, tạo sự đồng thuận cao, quyết tâm thực hiện trước khi kế hoạch được triển khai trong nhà trường.

2.2.4. Tăng cường chỉ đạo đổi mới nội dung, đa dạng hoá phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học.

GV cần đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, PP tổ chức phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học, tạo sự hấp dẫn cho các em. Đối với các HĐ GD nói chung và HD GDNGLL nói riêng, cần làm cho các HĐ trở nên sinh động, thiết thực, gần gũi, không cứng nhắc, máy móc nhằm thu hút HS tham gia một cách tích cực nhất.

Tổ chức các buổi chào cờ đầu tuần theo chuyên đề tìm hiểu về các KNS. Tổ chức các HĐ phong phú đa dạng nhân những ngày lễ lớn trong năm, bằng các HĐ như hội chợ quê, hội diễn văn nghệ, thi các trò chơi dân gian, tham quan dã ngoại, tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm thực tế. Tổ chức triển khai giảng dạy tài liệu chuyên đề GD nếp sống văn minh cho HS, để HS được tiếp thu những giá trị truyền thống của người Việt Nam, trong nếp sống, phong cách, giao tiếp ứng xử, trong giao lưu, hội nhập quốc tế.

2.2.5. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Việc xây dựng cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục (LLGD), một mặt là tạo dựng ra những mối quan hệ tốt đẹp giữa các LLGD, mặt khác tạo ra sự thống nhất, liên tục trong quá trình giáo dục.

Tập trung vào việc xác định các cơ chế phối hợp giữa các LLGD; xây dựng một môi trường tự giáo dục để GD KNS cho HS, như: Cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình; Cơ chế phối hợp giữa nhà trường với xã hội; Cơ chế phối hợp giữa gia đình với xã hội; Xây dựng môi trường tự giáo dục trong HS.

Người tổ chức, chủ trì các hình thức phối hợp cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, hình thức của buổi làm việc; Để xây dựng môi trường GD lành mạnh ở cộng đồng dân cư, thì mỗi thành viên của LLGD phải là một tấm gương đối với các em; Nhà trường kiến nghị với chính quyền địa phương kiểm soát các tụ điểm vui chơi không lành mạnh trên khu vực dân cư; Để xây dựng được môi trường tự GD trong HS, GV chủ nhiệm phải

thường xuyên theo dõi hoạt động của các nhóm bạn nói trên.

2.2.6. Nâng cao vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên là giáo viên và Đội TNTP Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Phát huy vai trò của tuổi trẻ, đoàn viên GV, Đội TNTP Hồ Chí Minh, là lực lượng nòng cốt cùng với nhà trường tổ chức các HĐ GDNGLL.

Tổ chức Đoàn, Đội cần có kế hoạch giáo dục về ý thức giữ gìn vệ sinh, môi trường sống cho các em, thông qua những buổi sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền về cách phòng, chống các căn bệnh thường gặp ở lứa tuổi HS. Tổ chức Đoàn, Đội phải luôn chú trọng đến biện pháp nêu gương để giáo dục các em, lấy hành vi tốt đẹp của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để làm gương, là một trong những phương pháp hữu hiệu để giáo dục, thay đổi hành vi của HS.

HT cần phải có biện pháp đảm bảo sự nhất trí cao về yêu cầu GD KNS cho HS đối với các thành viên trong nội bộ nhà trường.

2.2.7. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá và tăng cường kiểm tra, đánh giá thi đua khen thưởng trong công tác giáo dục kĩ năng sống.

Dựa vào kế hoạch quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống, BGH nhà trường xây dựng hệ thống các tiêu chí để đánh giá công tác QL GD KNS tập trung chủ yếu đánh giá việc chỉ đạo, tổ chức các HĐ GD KNS cho HS. Dựa vào nội dung giáo dục kỹ năng sống và mục tiêu đề ra, để xây dựng hệ thống thang điểm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện kỹ năng của HS chủ yếu tập trung vào đánh giá thái độ, kỹ năng, hành vi thể hiện kỹ năng sống trong các tình huống thực của cuộc sống hoặc trong các tình huống giả định.

Có nhiều cách xây dựng tiêu chí đánh giá nhưng để tiện cho việc kiểm tra đánh giá thì tiêu chí đánh giá cần định lượng được số lượng và chất lượng hoàn thành các nhiệm vụ của kế hoạch đề ra.

Để làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá công tác GD KNS, ngoài việc xây dựng được tiêu chuẩn, nội dung, kế hoạch kiểm tra, đánh giá... thì mỗi giai đoạn học tập, rèn luyện, cụ thể ở đây là đánh giá cuối học kì và cuối năm cần phải có các điều kiện sau để tổ chức như: kinh phí, thời gian, nhân lực và phương tiện thực hiện.

3. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu lí luận và khảo sát, đánh giá thực trạng một cách khách quan, khoa học, bài viết đã đề xuất các biện pháp quản lý công tác giáo dục KNS cho HS khá toàn diện, phù hợp với thực tiễn và đặc trưng quản lý của trường tiểu học. Các biện pháp trên đây có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại với nhau. Nếu được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, khả dĩ sẽ tạo được bước chuyển biến có tính đột phá đối với việc tăng cường quản lý công tác giáo dục KNS cho HS tiểu học thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Thanh Bình (2009), *Giáo dục kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [2]. Bộ GD&ĐT (2021), *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học*.
- [3]. Bộ GD&ĐT (2017), *công văn số 4026/BGDĐT-GDCTHSSV ban hành ngày 01/09/2017 về Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh*.
- [4]. Vũ Dũng, Phùng Đình Mẫn (2009), *Tâm lý học quản lý*, NXB Đại học Huế.

Managing life skills education for primary school students in Tay Ninh city, Tay Ninh province

Le Thi Kim Hoa

Le Van Tam Primary School, Tay Ninh city

Email: lethikimhoa1981tn@gmail.com

Abstract: *There are still some limitations in managing life skills education for the pupils at the primary schools in Tay Ninh city, Tay Ninh province. According to a practical research, the article proposes some measures to manage life skills education to enhance the quality of comprehensive education for the primary school pupils in Tay Ninh city, Tay Ninh province.*

Keywords: *Management, life skills education, primary schools.*